**Phần II**

**NỘI DUNG CỤ THỂ**

**CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, tôn giáo**

**1. Thủ tục thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản thông báo, lưu hồ sơ để thực hiện công tác quản lý.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo, trong đó nêu rõ họ và tên, tuổi, nơi cứ trú của những người được bầu, cử.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở tín ngưỡng.

**đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Lệ phí:** Không.

**g) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**h) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có kết quả bầu, cử người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản;

- Người đại diện hoặc thành viên Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong cộng đồng dân cư và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

**i) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**2. Thủ tục thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng gửi bản thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét bản thông báo và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Bước 3: Sau 10 ngày làm việc kể từ khi gửi bản thông báo hợp lệ, nếu Ủy ban nhân dân cấp xã không có ý kiến khác thì cơ sở tín ngưỡng được hoạt động theo nội dung đã thông báo.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo, trong đó nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, người tổ chức, chủ trì hoạt động; dự kiến số lượng người tham gia, nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, thời gian diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết**: Không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở tín ngưỡng.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận các hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng.

**h) Lệ phí**: Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**: Trước ngày 15/10 hàng năm, người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã bản thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**3. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện gửi hồ sơ đăng ký sinh hoạt tôn giáo đến Ủy ban nhân dân cấp xă.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận hoặc không chấp thuận cho đăng ký sinh hoạt tôn giáo. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký sinh hoạt tôn giáo, trong đó nêu rõ tên tôn giáo, tôn chỉ, mục đích; họ và tên người đại diện, nơi cứ trú; nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, địa điểm, thời gian, số lượng người sinh hoạt tại thời điểm đăng ký.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết**: Không quá 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Công dân Việt Nam.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo.

**h) Lệ phí**: Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

**-** Tôn chỉ, mục đích, nội dung sinh hoạt không vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Điều 15 của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

- Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

- Người đại diện phải là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**4. Thủ tục đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người phụ trách tổ chức tôn giáo cơ sở gửi bản đăng ký hoạt động tôn giáo sẽ diễn ra vào năm sau tại cơ sở đó đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét bản đăng ký và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Bước 3: Sau 15 ngày làm việc kể từ khi gửi bản đăng ký hợp lệ, nếu Ủy ban nhân dân cấp xã không có ý kiến khác thì tổ chức tôn giáo cơ sở được hoạt động theo nội dung đã đăng ký.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng bản đăng ký:**

- Thành phần bản đăng ký: Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ người tổ chức, dự kiến số người tham dự, nội dung hoạt động, thời gian diễn ra hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết**: Không quá 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức tôn giáo cơ sở.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.

**h) Lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Đăng ký trước ngày 15/10 hàng năm.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**5. Thủ tục đăng ký người vào tu**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người phụ trách cơ sở tôn giáo gửi hồ sơ đăng ký người vào tu đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ, lưu hồ sơ để thực hiện công tác quản lý.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký danh sách người vào tu.

+ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú.

+ Ý kiến bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ (với người chưa thành niên vào tu).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết**: Không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở tôn giáo.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Lệ phí:** Không.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Người phụ trách cơ sở tôn giáo có trách nhiệm gửi hồ sơ đăng ký người vào tu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận người vào tu.

**i) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**6. Thủ tục thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo cơ sở gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản thông báo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo nội dung thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c)Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ lý do, thời gian, các hạng mục công trình, phạm vi và mức độ sữa chữa.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết**: Không qui định thời gian

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo cơ sở.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Lệ phí**: Không.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Khi sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, an toàn của công trình và khu vực xung quanh.

- Trước khi sửa chữa, cải tạo, nâng cấp phải gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**7. Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trước khi tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản thông báo và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức quyên góp. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**b) Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian, cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo cơ sở.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức quyên góp.

**h) Lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo cơ sở tổ chức quyên góp trên cơ sở tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo phải công khai, rõ ràng mục đích sử dụng và trước khi quyên góp phải thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp.

- Không được lợi dụng việc quyên góp để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc thực hiện những mục đích trái pháp luật.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Pháp lệnh số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

**II. Lĩnh vực QLNN về Thi đua, khen thưởng.**

**8. Thủ tục khen thưởng LĐTT, Giấy khen UBND cấp xã**

**a) Trình tự thực hiện**:

- **Bước 1**: Các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng

- **Bước 2**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của cấp xã.Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ đủ và đúng, tiếp nhận, ghi phiếu tiếp nhận và hẹn ngày trả
kết quả.

+ Nếu hồ sơ chưa đủ và đúng, ghi phiếu hướng dẫn và gửi lại hồ sơ.

**Bước 3**: Đến ngày hẹn trả kết quả trong phiếu, người nộp hồ sơ đến Bộ phận Một cửa của xã để nhận kết quả (trường hợp nhận hộ thì phải có giấy ủy quyền hợp lệ).

Thời gian nhận và trả kết quả hồ sơ trong ngày làm việc:

- Sáng : từ 07h30’ đến 11h30’.

- Chiều: từ 13 h30’ đến 16h30’.

**b) Cách thức thực hiện**:

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**:

+ Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

- Danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (kèm file).

- Biên bản bình xét thi đua.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng *(theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ).*

 + Tập thể: sử dụng mẫu số 01;

 + Cá nhân: sử dụng mẫu số 02;

 + Đối với khen thưởng theo đợt hoặc chuyên đề: sử dụng mẫu số 07 đính kèm *Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.*

***+*** Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết**:

- Bộ phận Một cửa của cấp xã tiếp nhận hồ sơ và chuyển Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã.

- Công chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng cấp xã thẩm định hồ sơ: 10 ngày.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã họp xét.

- Công chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng cấp xã báo cáo kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và tham mưu các văn bản trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định.

- Công chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã ký ban hành Quyết định khen thưởng.

- Công chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng cấp xã chuyển kết quả khen thưởng cho Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND cấp xã.

- Thông báo kết quả và trả kết quả khen thưởng kể từ khi có Quyết định khen thưởng của UBND cấp xã trong vòng 10 ngày.

- Riêng trường hợp khen thưởng đột xuất (thủ tục đơn giản) nên thời gian xử lý không quá 05 ngày làm việc.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:UBND cấp xã

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã

d) Cơ quan phối hợp (nếu có):

**e) Đối tượng thực hiện:** Cá nhân, tổ chức

**f) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** có

**g) Phí, lệ phí:** không

**h) Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định khen thưởng, kèm theo hiện vật khen thưởng.

**i) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC :** không

**k) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

**III**. **Lĩnh vực Tôn giáo (QĐ 2543/QĐ-UBND ngày 24/7/2018)**

**9. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, các hoạt động tín ngưỡng; nội dung, quy mô; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham dự hoạt động tín ngưỡng.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ sở tín ngưỡng.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C01.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký hoạt động tín ngưỡng.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**:

- Hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng phải được đăng ký, trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ.

- Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng chậm nhất là 30 ngày trước ngày cơ sở tín ngưỡng bắt đầu hoạt động tín ngưỡng, trừ trường hợp đăng ký tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), cơ sở tín ngưỡng đã thông báo hoạt động tín ngưỡng hàng năm trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018) có trách nhiệm đăng ký hoạt động tín ngưỡng theo quy định như trên.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 12, 14, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**10. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng ngoài nội dung đã đăng ký**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, tên hoạt động tín ngưỡng; nội dung, quy mô; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham dự hoạt động tín ngưỡng.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ sở tín ngưỡng.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C02.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Hoạt động tín ngưỡng không có trong văn bản đã được đăng ký thì người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm đăng ký bổ sung theo quy định trên đây chậm nhất là 20 ngày trước ngày diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Khoản 3 Điều 12 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**11. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức đăng ký; tên tôn giáo; họ và tên, nơi cư trú của người đại diện; nội dung, địa điểm, thời gian sinh hoạt tôn giáo, số lượng người tham gia;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với trường hợp đăng ký thuộc quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C03.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**:

- Nhóm người đã được chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, công nhận tổ chức tôn giáo trước ngày Luật này có hiệu lực không phải làm thủ tục đăng ký, công nhận lại theo quy định tại các điều 17, 19 và 22 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tổ chức tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này.

**-** Những người theo tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các điều kiện sau đây:

+ Có giáo lý, giáo luật;

+ Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**12. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn.**

**a) Trình tự thực hiện:**

**-** Bước 1: Làm thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên các hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu C04.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Giấy Biên nhận hồ sơ.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**:

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được công nhận, chấp thuận hoặc được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật.

Việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm chỉ thực hiện một lần. Đối với hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo thì chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động, người đại diện tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bổ sung gửi đến UBND cấp xã nơi diễn ra hoạt động.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**13. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn**

**a) Trình tự thực hiện:**

**-** Bước 1: Làm thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáoở một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu C05.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Giấy Biên nhận hồ sơ.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đã thông báo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**14. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm, họ và tên, nơi cư trú của người đại diện cũ và người đại diện mới của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi;

+ Sơ yếu lí lịch của người đại diện mới;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi người đại diệnđối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung do tổ chức đăng ký.

+ Biên bản cuộc họp bầu, cử người đại diện mới (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C06.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 05 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**15. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn 01 xã**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn 01 xã.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo và dự kiến địa điểm mới;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C07.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn 01 xã.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 06 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**16. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi sẽ chuyển đến). Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo và dự kiến địa điểm mới;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký;

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 20 ngày ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C08.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Không.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 06 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**17. Thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (bao gồm thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong trong địa bàn 01 xã và thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác)**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; thời điểm thay đổi; địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới; thời điểm chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ.

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới (*trường hợp* *thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác)*.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu 09.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Giấy Biên nhận hồ sơ.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**: Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khoản 4 Điều 06 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**18. Thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trong đó nêu rõ mục đích, địa bàn, cách thức, thời gian quyên góp; phương thức quản lý và sử dụng tài sản được quyên góp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C10.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Giấy Biên nhận hồ sơ.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**:

- Trước khi tổ chức quyên góp 05 ngày làm việc, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp đối với trường hợp quyên góp trong địa bàn một xã.

- Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải có sổ sách thu, chi bảo đảm công khai, minh bạch. Tài sản quyên góp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích đã thông báo, phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội.

- Không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc để quyên góp nhằm trục lợi hoặc trái mục đích quyên góp.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**19. Thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

**b) Cách thức thực hiện**: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị trong đó nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng; họ và tên, tuổi, nơi cứ trú, chức vụ của những người được bầu, cử.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quá 05 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Cơ quan thực hiện TTHC:**Ủy ban nhân dân cấp xã.

**e) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ sở tín ngưỡng.

**g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Mẫu C11.

**h) Phí, lệ phí**: Không.

**i) Kết quả của việc thực hiện TTHC**: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

**k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC**:

- Cơ sở tín ngưỡng phải có người đại diện hoặc ban quản lý để chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động diễn ra tại cơ sở tín ngưỡng (trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ).

- Người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày bầu, cử, cơ sở tín ngưỡng phải có văn bản đề nghị UBND cấp xã công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

- Việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đã được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC**: Điều 11 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.